

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 16 - 9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Công Nghĩa
2. Ông Hoàng Thanh Diện

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2002, tại phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1977 và bà Trần Thị H, sinh năm 1978; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 17/5/2021 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Q,

thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/5/2021, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner mang biển kiểm soát 73K1 - 155.71 đi đến khu vực đường nội thị, đoạn gần Trường dạy nghề thuộc tổ dân phố T, phường Q, thị xã B để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Toàn gặp và mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ 14 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến được đựng trong một gói giấy, màu bạc với giá 1.000.000 đồng. T cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường Quốc lộ 12A thuộc tổ dân phố M, phường Q, thị xã B thì bị tổ công tác lực lượng Đoàn Biên phòng của khẩu Cảng Gianh phối hợp với Công an thị xã B phát hiện có biểu hiện nghi ngờ, nên dừng xe kiểm tra hành chính. Kết quả đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 14 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng tân dược. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan. Tại bản kết luận giám định số 725/GĐ-CP09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Mẫu ký hiệu A: 14 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng tân dược, trên mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,463g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra đã thu giữ từ Nguyễn Quốc T: 01 gói giấy màu bạc, bên trong chứa 14 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng tân dược, trên mặt mỗi viên có in chữ “WY”. Sau giám định đã được niêm phong bằng phong bì thư dán kín số 725/GĐ-PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 1,103g chất ma túy Methamphetamine, kèm theo vỏ bao gói; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Winner, màu đen mang biển kiểm soát 73K1- 155.71. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên là của chị Trần Thị H (mẹ đẻ của bị cáo T), không liên quan đến tội phạm nên ngày 13/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H.

Liên quan trong vụ án có đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc T, nhưng không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ

quan CSĐT Công an thị xã B tiếp tục lập hồ sơ xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSBD, ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 12 đến 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín số 725/GĐ-PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 1,103g chất ma túy Methamphetamine, kèm theo vỏ bao gói .

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, không tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Quốc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã xác định được vào khoảng 14 giờ, ngày 17/5/2021, bị cáo Nguyễn Quốc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,463g ma túy Methamphetamine

để sử dụng. Đây là chất nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tàng trữ trái phép. Chính bị cáo cũng thừa nhận hành vi của mình đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là một thành niên còn trẻ, có sức khỏe, có nhận thức xã hội để biết ma túy là chất bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật, đã cố tình mua và tàng trữ 1,463g ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Gianh phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội, của công dân và gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng và gây nhiều hậu quả xấu đến cuộc sống của người dân, xét thấy cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện lại bản thân để trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng

đến 500.000.000 đồng. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 phòng bì thư dán kín số 725/GĐ-PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa 1,103g chất ma túy Methamphetamine, kèm theo vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu huỷ là phù hợp

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 17/5/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên tòa để đảm bảo công tác thi hành án

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phòng bì thư dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã được niêm phong (Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B ngày 01/9/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA thị xã B;
- VKSND thị xã B;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà